

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG TÀI
TỈNH BẮC NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 07-4-2022
V/v: “Tranh chấp về ly hôn, nuôi
con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hoan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn M

Ông Đỗ Văn B

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Y - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Tài tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị B - Kiểm sát viên.

Ngày 07/4/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2022/TLST-HNGĐ ngày 10/3/2022 về “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-DS ngày 18/3/2022, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1991**

Địa chỉ: Thôn Minh Lập, xã Nghĩa Hồ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang
(Vắng mặt)

*** Bị đơn: Anh Cao Thế T, sinh năm 1990**

Địa chỉ: Thôn Tinh Ngô, xã Bình Định, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh
(Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Không

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và các biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Ngọc A trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Cao Thế T kết hôn vào ngày 11/9/2013 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Định, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh theo quy định của pháp luật. Sau ngày cưới chị Ngọc Anh về chung sống cùng anh Tuấn ngay, tình cảm vợ chồng ban đầu hoà thuận, hạnh phúc.

Mâu thuẫn vợ chồng theo chị Ngọc Anh trình bày: Do hai vợ chồng không hợp nhau về tính cách, thường xuyên bất đồng về quan điểm sống, trong làm ăn kinh tế dẫn đến giữa hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Do mâu thuẫn nên anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2019 cho đến nay. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân giữa chị và anh Tuấn đã gặp gỡ nhiều lần, hai bên gia đình cũng đã hòa giải nhưng không thể đoàn tụ. Nay chị xác định giữa chị và anh Tuấn không còn tình cảm, vợ chồng đã sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin được ly hôn với anh Tuấn.

Về con chung: Chị và anh Tuấn có 02 con chung là Cao Phong Lâm, sinh ngày 20/4/2014 và Cao Nhật Khang, sinh ngày 09/8/2016; hiện tại cả hai con chung khỏe mạnh và phát triển bình thường. Khi ly hôn chị và anh Tuấn tự nguyện thỏa thuận chị nuôi con lớn là Cao Phong Lâm, anh Tuấn nuôi con nhỏ là Cao Nhật Khang, cấp dưỡng nuôi con hai bên không phải đóng góp.

Về tài sản chung, riêng, nợ chung, riêng: Chị Ngọc Anh và anh Tuấn không có gì nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết khi ly hôn.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã giao các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh Cao Thế T nhưng cho đến phiên tòa anh Tuấn vắng mặt không lý do.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã lấy lời khai của bà Đỗ Thị Tỳ là mẹ đẻ của anh Cao Thế T. Bà Tỳ xác định sau khi nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh bà đã thông báo trực tiếp cho anh Tuấn được biết việc chị Ngọc Anh xin ly hôn với anh và việc Tòa án gửi các văn bản tố tụng cho anh. Bà Tỳ cũng xác định là sau khi được bà thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài về việc giải quyết vụ án xin ly hôn của chị Ngọc Anh với anh, anh Tuấn xác định việc kết hôn và mâu thuẫn vợ chồng như chị Ngọc Anh trình bày là đúng, nay anh cũng nhất trí ly hôn nhưng do công việc của anh rất bận, anh làm công ty khó xin nghỉ nên anh không thể đến Tòa án nhân dân huyện Lương Tài để giải quyết theo yêu cầu ly hôn của chị Ngọc Anh được, anh đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt anh.

Về con chung: Theo bà Tỳ trình bày thì anh Tuấn và chị Ngọc Anh có 02 con chung đúng như chị Ngọc Anh đã trình bày, hiện tại hai con chung vẫn khỏe mạnh và phát triển bình thường, kể từ tháng 1 năm 2022 cho đến nay thì con chung là cháu Cao Nhật Khang do anh Tuấn và ông bà trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Ngọc Anh chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Cao Phong Lâm. Bà Tỳ trình bày nguyện vọng của anh Tuấn khi ly hôn là anh đề nghị Tòa án giữ nguyên hiện trạng nuôi con như hiện nay, cấp dưỡng nuôi con anh không yêu cầu chị Ngọc Anh phải đóng góp.

Về tài sản chung, nợ chung: Theo bà Tỳ trình bày thì anh Tuấn và chị Ngọc Anh không có gì nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết khi ly hôn; gia đình bà cũng không nắm được tài sản chung, nợ chung giữa hai anh chị.

Đại diện VKSND huyện Lương Tài phát biểu ý kiến: Việc Tòa án tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng thời hạn quy định của pháp luật. Việc Tòa án thu thập chứng cứ và ra các văn bản tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ

luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện chấp hành đúng các quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt; Tòa án cũng đã yêu cầu gia đình anh Tuấn cung cấp địa chỉ, tin tức của anh Tuấn cho Tòa án nhưng gia đình anh Tuấn chỉ thông báo cho anh Tuấn mà không cung cấp địa chỉ của anh nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, 227, 228, 235 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Ngọc A được ly hôn anh Cao Thế T.
- Về con chung: Giao con chung là Cao Phong Lâm, sinh ngày 20/4/2014 cho chị Ngọc Anh trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung là Cao Nhật Khang, sinh ngày 09/8/2016 cho anh Tuấn trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra đối với chị Ngọc Anh và anh Tuấn; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra xem xét, giải quyết khi ly hôn.
- Về án phí: Chị Ngọc Anh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa, chị Ngọc Anh vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Về việc vắng mặt của anh Tuấn: Qua chị Ngọc Anh cung cấp, qua làm việc với gia đình anh Tuấn và chính quyền địa phương, đã xác định được bị đơn là anh Cao Thế T vẫn có hộ khẩu thường trú tại thôn Tinh Ngô, xã Bình Định, huyện Lương Tài, mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, không hợp tác làm việc với Tòa án. Tòa án cũng đã yêu cầu gia đình anh Tuấn cung cấp địa chỉ, tin tức của anh nhưng gia đình chỉ thông báo cho anh mà không cung cấp địa chỉ, tin tức của anh Tuấn cho chị Ngọc Anh và cho Tòa án, nên đây được coi là trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo, từ chối cung cấp những tài liệu cần thiết. Do vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị Ngọc Anh và anh Tuấn là phù hợp với quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về nội dung:*

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị Ngọc A vắng mặt nhưng tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và trong đơn xin xét xử vắng mặt chị vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Cao Thế T. Lời đề nghị của chị Ngọc Anh qua xem xét Tòa án nhận thấy: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh

Cao Thế T kết hôn từ ngày 11 tháng 9 năm 2013, thủ tục kết hôn phù hợp luật định. Mâu thuẫn giữa chị Ngọc Anh và anh Tuấn được xác định là do tính cách vợ chồng không hòa hợp, bất đồng về quan điểm sống, trong làm ăn kinh tế dẫn đến vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên anh chị đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Nay chị Ngọc Anh làm đơn xin ly hôn, anh Tuấn không có mặt tại Tòa án để làm việc nhưng qua gia đình anh Tuấn cung cấp thì anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, nay anh cũng nhất trí ly hôn. Hơn nữa trong quá trình giải quyết vụ án, anh Tuấn không hợp tác với Tòa án, không đến Tòa làm việc nên Tòa án không tiến hành hòa giải đoàn tụ được. Do đó, cần xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ngọc Anh và anh Tuấn đã đến mức trầm trọng, anh chị đã sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị Ngọc Anh được ly hôn anh Tuấn là phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2. *Về con chung*: Vợ chồng chị Ngọc Anh và anh Tuấn có hai con chung là cháu Cao Phong Lâm và Cao Nhật Khang, hiện tại cả hai con chung vẫn khỏe mạnh và phát triển bình thường. Khi ly hôn, chị Ngọc Anh và anh Tuấn trình bày thỏa thuận mỗi vợ chồng nuôi một con chung, cháu Phong Lâm đã trên 7 tuổi và có nguyện vọng được tiếp tục ở với mẹ, trước thời điểm xét xử thì cháu Nhật Khang ở với anh Tuấn và ông bà nội. Do vậy để đảm bảo sự phát triển ổn định về tâm sinh lý và học tập của con chung cần giao cho mỗi vợ chồng được nuôi 01 con chung, giao cho chị Ngọc Anh nuôi dưỡng cháu Phong Lâm, giao cho anh Tuấn được nuôi dưỡng cháu Nhật Khang là phù hợp. Cấp dưỡng nuôi hai bên không phải đóng góp; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung, riêng, nợ chung, riêng*: Chị Ngọc Anh và anh Tuấn không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết khi ly hôn nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[3]. *Về án phí và quyền kháng cáo*: Chị Ngọc Anh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; 227; 228; 235; 264; 266; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; 56; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. **Xử:**

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Ngọc A được ly hôn anh Cao Thế T.

2. Về con chung: Giao con chung là Cao Phong Lâm, sinh ngày 20/4/2014 cho chị Ngọc Anh trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung là Cao Nhật Khang, sinh ngày 09/8/2016 cho anh Tuấn trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra đối với chị Ngọc Anh và anh Tuấn; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, riêng, nợ chung, riêng: Không đặt ra xem xét, giải quyết khi ly hôn.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Ngọc Anh đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007919 ngày 10/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Tài. Chị Ngọc Anh đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn **15** ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lương Tài;
- Chi cục huyện Lương Tài;
- Đương sự;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Bắc Ninh
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hoan